

Số: 151/2021/QĐST - HNGĐ Thái Nguyên, ngày 14 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân Gia đình thụ lý số: 89/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1957

HKTT: Tổ 1, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1986

HKTT: Tổ 1, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh V và chị Nguyễn Thị Nh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh V và chị Nguyễn Thị Nh nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thanh B, sinh ngày 23/9/2015. Sau khi ly hôn, chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Thanh B, sinh ngày 23/9/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi

hoặc có sự thay đổi khác. Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thanh B, sinh ngày 23/9/2015 một lần, số tiền là 200.000.000 đồng (anh V đã thực hiện xong việc giao tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nh).

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) vào Ngân sách nhà nước, hoàn trả cho anh V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004636 ngày 26/02/2021 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Cam Giá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Quý Sửu